

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã Xuân Hưng

- Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường, đặc khu;

- Căn cứ Quyết định số 1657-QĐ/TU, ngày 23/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đảng bộ xã Xuân Hưng,

Ban Thường vụ Đảng ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy xã Xuân Hưng (sau đây viết tắt là *Đảng ủy*) như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã.

2. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, gồm: Văn phòng, Ban Xây dựng Đảng, cơ quan Ủy ban Kiểm tra.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

1. Bảo đảm tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, toàn diện của Đảng ủy; không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc; một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

2. Bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với tình hình tổ chức đảng và đảng viên trên địa bàn xã.

3. Trên cơ sở tổng biên chế được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao; yêu cầu, nhiệm vụ, cơ cấu cán bộ, công chức, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được phê duyệt, Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định biên chế của từng cơ quan

bảo đảm tinh gọn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và cân đối giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; tăng cường phân công kiêm nhiệm một số chức danh.

4. Tổng số lãnh đạo cấp phó chuyên trách của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã không quá 06 người.

5. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy xã có trụ sở làm việc đặt tại cơ quan Đảng ủy, có con dấu, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn chung của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

Điều 4. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Về tiêu chuẩn chức danh

Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức trong mỗi cơ quan do các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xây dựng theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp tỉnh; Ban Xây dựng Đảng thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

2. Về cơ cấu cán bộ, công chức

Bố trí cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý, bảo đảm biên chế công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu chiếm đa số trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí việc làm; giảm tối đa người phục vụ.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY CƠ QUAN CHUYÊN TRÁCH THAM MƯU, GIÚP VIỆC ĐẢNG ỦY

Điều 5. Văn phòng Đảng ủy

1. Chức năng

(1) Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy trong tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; chủ trì về công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong nội bộ Đảng bộ; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy.

(2) Trực tiếp quản lý tài chính, tài sản của Đảng ủy và bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và tổ chức phục vụ hoạt động của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

2. Nhiệm vụ

(1) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, đề xuất và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xây dựng, thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác; sắp xếp chương trình công tác của Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư và các Phó Bí thư Đảng ủy; thực hiện công tác đối ngoại, lễ tân, phục vụ hoạt động của Đảng ủy; phối hợp, điều hòa hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của Tỉnh ủy và của Đảng ủy; hoạt động của các cấp ủy, cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức đảng trực thuộc để báo cáo với Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

c) Là đầu mối giúp Thường trực Đảng ủy xử lý công việc hằng ngày; tổ chức công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ và Đảng ủy; cung cấp thông tin cho các cấp ủy cơ sở, cơ quan, đơn vị theo quy định. Theo dõi, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

d) Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi. Quản lý tài liệu lưu trữ cơ quan của Đảng ủy và của Văn phòng Đảng ủy. Tổ chức triển khai, ứng dụng và quản lý các giải pháp, sản phẩm bảo mật, an toàn thông tin của ngành cơ yếu, công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc; thực hiện công tác cơ yếu theo quy định.

đ) Tiếp nhận và xử lý đơn, thư gửi đến Đảng ủy; tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn, thư được Thường trực Đảng ủy giao; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định.

e) Là chủ sở hữu tài sản của Đảng ủy theo sự ủy quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy. Bảo đảm điều kiện vật chất, tài chính phục vụ hoạt động của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo phân công, phân cấp.

g) Tổ chức phục vụ các hội nghị, cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; phối hợp phục vụ các hội nghị, cuộc họp của các Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban kiểm tra, cơ quan, đơn vị thuộc Đảng ủy; tham gia tổ chức phục vụ Đại hội Đảng bộ xã.

h) Chủ trì, phối hợp tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp, nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng.

i) Sơ kết, tổng kết công tác văn phòng Đảng ủy.

(2) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính, chuyển đổi số và công nghệ thông tin cho cấp ủy cơ sở, tổ chức đảng và các cơ quan đảng trực thuộc Đảng ủy.

b) Hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ văn thư, lưu trữ của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của Đảng, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh.

c) Kiểm tra, giám sát việc thu, nộp và sử dụng đảng phí ở các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy.

(3) Thẩm định, thẩm tra

a) Đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nội dung đề án, văn bản thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, nội chính và các lĩnh vực khác khi được Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy giao trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

(4) Phối hợp

a) Với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan sơ kết, tổng kết về công tác của Đảng ủy; sơ kết, tổng kết và sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

b) Với các cơ quan liên quan xây dựng, theo dõi việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính, tài sản của Đảng ủy; nắm tình hình trong khối nội chính, báo cáo kịp thời Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy.

c) Với các ban đảng, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu, giúp Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy về công tác xây dựng Đảng, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nội chính...

(5) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao.

3. Tổ chức bộ máy

- Lãnh đạo: Gồm Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng. Số lượng Phó Chánh Văn phòng do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

- Biên chế của Văn phòng Đảng ủy do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Điều 6. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, văn hóa, thông tin đại chúng, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương; công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo); đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; công tác tuyên giáo, dân vận của hệ thống chính trị ở xã.

2. Nhiệm vụ

2.1. Về công tác tổ chức xây dựng Đảng

a) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

- Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Xây dựng đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ, Đảng ủy.

- Tham mưu về công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ, Đảng ủy quản lý; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo phân cấp quản lý.

- Cụ thể hóa và triển khai các văn bản của cấp trên, của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; cán bộ, công chức ở các cơ quan, đơn vị của Đảng, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. Phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định. Thực hiện nghiệp vụ công tác đảng, đảng viên theo quy định.

- Thực hiện công tác thống kê cơ bản về công tác xây dựng chi bộ, đảng bộ; về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối đảng và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Là cơ quan Thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của Đảng ủy.

- Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

- Công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy; các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy xã.

- Công tác phát triển đảng viên, phát thẻ đảng viên, tặng Huy hiệu Đảng, quản lý hồ sơ đảng viên; giới thiệu sinh hoạt đảng, giải quyết khiếu nại, xóa tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

c) Thẩm định, thẩm tra

- Các đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp ủy cơ sở, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy trước khi trình Ban Thường vụ, Đảng ủy.

- Thẩm định và trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại,

điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

- Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

- Thẩm định hồ sơ xóa tên trong danh sách đảng viên và cho ra khỏi đảng.

- Tham gia thẩm định đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các phòng, ban, ngành của xã.

d) Phối hợp

- Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

- Với phòng chuyên môn về lĩnh vực nội vụ và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện, cụ thể hóa các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

- Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

2.2. Về công tác tuyên giáo, dân vận

a) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

- Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân, những diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch về lĩnh vực chính trị tư tưởng trên địa bàn xã. Dự báo những diễn biến, xu hướng chính trị, tư tưởng có thể xảy ra; tham mưu công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch và kịp thời báo cáo, tham mưu với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

- Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của xã.

- Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác tuyên giáo, dân vận (bao gồm cả công tác tôn giáo).

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước.

- Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy xã; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử Đảng bộ.

- Tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội, hội quần chúng; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình Nhân dân (tình hình tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong Nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Là cơ quan Thường trực ban chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo và dân vận.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, kết luận của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy trong lĩnh vực tuyên giáo, dân vận.

- Chủ trì, chỉ đạo định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động văn hóa, thông tin đại chúng ở địa phương, đảm bảo hoạt động theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo, công tác dân vận cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy và đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên làm công tác tuyên giáo, dân vận của các cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc.

- Hướng dẫn cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc xã sưu tầm, biên soạn lịch sử của đảng bộ.

- Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, địa phương.

c) Thẩm định, thẩm tra

- Đề án, văn bản có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, dân vận, lịch sử đảng bộ của Đảng ủy, các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trước khi trình Thường trực, Ban Thường vụ, Đảng ủy.

- Tham gia thẩm định các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của Nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

d) Phối hợp

- Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị - tư tưởng, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên giáo, dân vận đối với các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

- Tham gia ý kiến về công tác cán bộ, công chức đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong khối theo phân cấp quản lý.

- Với Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính, nghiệp vụ công tác đảng, mặt trận và các đoàn thể cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở xã.

- Với cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đơn vị, tổ chức liên quan hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của các cấp ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc; theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên làm công tác tuyên giáo và dân vận đối với các tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy; tổ chức thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về công tác tuyên giáo, dân vận theo phân công, phân cấp.

2.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy giao.

3. Tổ chức bộ máy

3.1. Lãnh đạo: Gồm trưởng ban, các phó trưởng ban (01 phó trưởng ban kiêm nhiệm là trưởng phòng chuyên môn về lĩnh vực nội vụ). Số lượng phó trưởng ban do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

3.2. Biên chế của Ban Xây dựng Đảng do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Điều 7. Cơ quan Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao; đồng thời, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của Đảng ủy.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng. Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao; xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy quyết định, cụ thể: chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy; kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý.

b) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu triển khai thực hiện việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và kiểm soát tài sản, thu nhập; các báo cáo đề án để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Tuyên truyền, phổ biến, nghiên cứu, sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ theo quy định.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc khi cần thiết. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và các hoạt động chuyên môn khác của Ủy ban và cơ quan Ủy ban Kiểm tra.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho ủy ban kiểm tra, tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy và đảng viên.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản của các cơ quan, đơn vị của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ trước khi trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

2.4. Phối hợp

a) Với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Đảng ủy.

b) Với Ban Xây dựng Đảng trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

d) Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (theo Điều 30, Điều lệ Đảng) và giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.

đ) Với các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp ủy viên, cán bộ, công chức kiểm tra của Đảng ủy và tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy giao.

3. Tổ chức bộ máy

3.1. Lãnh đạo: Gồm chủ nhiệm, phó chủ nhiệm. Số lượng phó chủ nhiệm do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định theo quy định của Trung ương. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra, các phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra là phó thủ trưởng cơ quan Ủy ban Kiểm tra.

3.2. Biên chế của cơ quan Ủy ban kiểm tra Đảng ủy do Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Quan hệ với Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy về chương trình công tác của mỗi cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy định kỳ báo cáo công tác với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 9. Quan hệ với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

1. Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã là quan hệ phối hợp. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao.

Điều 10. Quan hệ với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp.

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các cơ quan, đơn vị của Đảng, chính quyền tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của cơ quan nào, thì đại diện lãnh đạo cơ quan đó được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết; lãnh đạo cơ quan làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.



Điều 11. Quan hệ với cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Điều 12. Quan hệ với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy

Quan hệ giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy với các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

Căn cứ Quy định này, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc của đơn vị phù hợp với yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Đảng ủy và các cơ quan, ban, ngành liên quan triển khai và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, định kỳ báo cáo Thường trực Đảng ủy. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, bổ sung, sửa đổi khi cần thiết./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc ĐU,
- Các tổ chức đảng trực thuộc ĐU,
- Lưu VPĐU.



Trần Văn Vy